

Câu 1 (8,0 điểm):

Có ý kiến cho rằng: *Sự hèn nhát khiến con người tự đánh mất mình, còn dũng khí lại giúp họ được là chính mình.*

Hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

Câu 2 (12,0 điểm):

Sê - khốp từng khẳng định: *Nhà văn sáng tạo nhân vật để gửi gắm tư tưởng, tình cảm và quan niệm của mình về cuộc đời.*

Em hãy giải thích và làm sáng tỏ ý kiến trên qua việc phân tích truyện ngắn “*Quê hương*” của Đào Quốc Thịnh.

QUÊ HƯƠNG

Cả lớp lặng im, những con mắt đổ dồn về phía tôi khi nghe tôi đọc xong bài văn tả phong cảnh quê hương được cô giáo cho điểm cao nhất lớp hôm nay. Cô giáo đi lại gần, hỏi tôi thoáng một chút nghi ngờ:

- Là một học sinh thành phố, làm thế nào mà em có thể viết được một bài văn tả quê hương sâu sắc, chân thật và gần gũi đến như vậy?!

- Thưa cô... bà em... giúp em ạ!

- Sao? Em vừa nói gì? Bà em viết hộ em à?

- Thưa cô, không ạ!... vâng, đúng ạ!

Tôi nhìn ra hàng phượng vĩ trước sân trường và chợt nhớ đến mùa hè năm ấy... Tháng 5, bố đưa tôi về quê nội. Quê nội tôi, một xóm nghèo bên kia sông Hồng. Biết bao lần, tôi đã mơ ước được về thăm quê, thăm bà, thế nhưng mới bước chân lên con đường làng lầy lội, lớp nhớp bùn sau cơn mưa, nhìn những mái nhà tranh thấp tè ẩm ướt sau lũy tre làng, tôi đã bắt đầu thất vọng. Tôi không dám nhìn nhưng ám ức nghĩ thầm: "Sao mà bẩn thế! Biết thế này, mình chẳng đòi bố cho về nữa". Bố tôi tươi cười chào người làng, có lúc lại còn đứng lại nói chuyện với một bác gánh phân. Bữa cơm trưa hôm ấy, bà tôi tấm tắc khen ngon và gấp vào bát tôi miếng thịt luộc. Tôi gấp ra nhãn mặt: "Mỡ thế này, cháu ăn làm sao được!". Bố chan cho tôi canh cua, mới ăn được một miếng tôi đã vội kêu lên: "Canh chưa cho mì chính, nhạt lắm, lại hơi hơi, con ăn chưa quen...". Cả nhà lặng người. Bố tôi tái mặt vì giận...

Tối hôm ấy trăng rằm, bà tôi kê ghế ra ngoài sân nhặt khoai lang và kể cho tôi nghe đủ mọi chuyện. Bà kể rằng, bố tôi đã từ nơi này ra đi. Và chính nơi này, bố tôi đã lớn lên bằng lời ru của bà, bằng đôi tay ấm bông của bao người. Bà đã từng mớm cơm cho tôi, nuôi tôi khôn lớn ở đây... Tình cảm quê mùa nhưng chân thật. Bà chỉ tay về phía góc trời sáng rực lên và bảo đó là Hà Nội. Bà bảo rằng: "ở Hà Nội sướng hơn ở quê nên ai ai cũng ước ao được sống ở Hà Nội, còn bà thì bà thích ở quê hơn vì bà quen mất rồi. Nếu cháu cứ ở Hà Nội mãi, sẽ chẳng bao giờ biết được ánh trăng ở quê đẹp như thế nào đâu!". Tôi ngược nhìn lên bầu trời xanh thẳm không một gợn mây chỉ chút những vì sao. Trăng treo lơ lửng trên đầu

ngọn tre in đậm lên nền trời. Anh trăng tròn lấy mái nhà và khu vườn rau xanh tốt của bà. Lúc ấy, tôi bỗng nắm chặt lấy tay bà và thốt lên: "Bà ơi! Trăng ở quê đẹp thật bà ạ!..."

Sau mùa hè năm ấy, bà nội tôi đã ra đi mãi mãi. Hè nào tôi cũng xin bố cho về thăm quê. Quê nội tôi bây giờ cũng khác hẳn, chẳng còn một tí dấu vết nào của ngày xưa nữa. Những dãy nhà hai, ba tầng san sát nhau mọc lên như nấm. Không ai còn nhớ nổi bóng dáng lũy tre xanh....Tôi cầm bút viết, dồn tất cả tình cảm nhớ thương sâu đậm với bà vào bài tập làm văn tả phong cảnh quê hương hôm ấy...Tôi viết về quê hương tôi với lũy tre xanh mát rượi và ánh trăng rằm dịu ngọt. Phải rồi, tôi bỗng hiểu ra rằng: chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ HỌC SINH GIỎI
LỚP 9**

Năm học : 2024 - 2025

MÔN THI: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 150 phút

HƯỚNG DẪN CHẤM

(Hướng dẫn chấm có 04 trang)

Câu	Ý	Hướng dẫn chấm	Điểm
		Có ý kiến cho rằng: <i>Sự hèn nhát khiến con người tự đánh mất mình, còn dũng khí lại giúp họ được là chính mình.</i> Hãy viết một bài văn trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.	8
1 (8,0 điểm)	a	<i>Đảm bảo cấu trúc bài văn: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Xác định đúng kiểu bài và vấn đề nghị luận xã hội</i>	0,25
	b	<i>Triển khai vấn đề cần bàn luận thành bài văn hoàn chỉnh; thể hiện được quan điểm và thái độ cá nhân; bàn luận đúng vấn đề đã nêu.</i>	
		Giải thích	1,25
		- Sự hèn nhát: là trạng thái luôn sợ hãi, nhút nhát, không dám đối mặt với những biến động của cuộc sống, những khó khăn nảy sinh trong nghịch cảnh mà chỉ co mình trong sự an toàn. Dũng khí là lòng dũng cảm, bản lĩnh, khí chất, nội lực và sức mạnh bên trong của con người.	0,5
		- Tự đánh mất mình: không còn là mình, là hậu quả của sự hèn nhát. Đó là khi con người sống mờ nhạt, thiếu tự tin, không khẳng định được dấu ấn cá nhân, năng lực bản thân và không có nghị lực để thực hiện những dự định, mong muốn chính đáng của bản thân.	0,25
		- Được là chính mình: là khi con người sống đúng với khả năng, khát vọng, ước mơ của bản thân và phát huy được sở trường, sức mạnh của cá nhân, có được những đóng góp tích cực cho xã hội.	0,25
		=> Ý kiến chỉ ra hậu quả của sự hèn nhát và vai trò, sức mạnh của dũng khí. Từ đó, câu nói nhắc nhở chúng ta cần chiến thắng được sự hèn nhát và sống mạnh mẽ, bản lĩnh để khẳng định dấu ấn cá nhân của mình trong cuộc	0,25

	đời.	
	Bàn luận	5,0
	- Đây là một ý kiến sâu sắc và đáng để suy ngẫm, sự hèn nhát khiến con người tự đánh mất mình: + Khi hèn nhát, con người sẽ không dám thể hiện năng lực cá nhân, từ đó sẽ mất đi nhiều cơ hội để thành công trong cuộc sống. + Người hèn nhát sẽ không dám bày tỏ ý kiến của cá nhân mà thường im lặng trong sự an toàn. Điều đó khiến con người dễ bị dụ dỗ, sa ngã hoặc tiếp tay cho cái xấu, cái ác. + Những người hèn nhát: không có ước mơ, khát vọng nên cuộc sống sẽ tẻ nhạt, tầm thường. + Sống hèn nhát sẽ khiến con người thiếu đi sức mạnh, bản lĩnh để đối mặt và vượt qua những chông gai, thử thách và dễ bị gục ngã, thất bại.	0,75 0,75 0,5 0,5
	- Vai trò, sức mạnh của dũng khí: + Giúp con người sống mạnh mẽ, bản lĩnh, tự tin. + Người có dũng khí sẽ chủ động đối diện với khó khăn, thử thách và luôn tìm được cách để chiến thắng hoàn cảnh, từ đó đạt đến thành công. + Dũng khí sẽ giúp cho con người có thể vượt qua những cám dỗ của cuộc sống để giữ gìn phẩm chất tốt đẹp của bản thân, không bị tha hoá vì hoàn cảnh. + Giúp cho con người vươn đến những điều lớn lao, tốt đẹp trong cuộc sống, thực hiện được ước mơ và khát vọng của bản thân. + Người dũng cảm dám đấu tranh với cái xấu, cái ác, sự bất công để bảo vệ lẽ công bằng, lẽ phải trong cuộc sống, có những đóng góp tích cực cho xã hội.	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5
	Mở rộng, nâng cao vấn đề	1,25
	- Phê phán thái độ hèn nhát, không giám đối mặt với những khó khăn, trở ngại của cuộc sống. - Bài học nhận thức và hành động: + Câu nói giống như một kim chỉ nam về tư tưởng và hành động, giúp cho mỗi người nhận thức được hậu quả của sự hèn nhát và vai trò của dũng khí trong việc khẳng định cá nhân. + Mỗi chúng ta sẽ rèn luyện cho mình lòng dũng cảm, sự mạnh mẽ để đối mặt và chiến thắng được những chông gai, thử thách trong cuộc sống.	0,5 0,25 0,5
c	Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. Đảm bảo quy tắc chính tả,	0,25

		dùng từ, đặt câu.	
--	--	-------------------	--

Câu 2: Nghị luận văn học (12 điểm)

a) *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận (0,5 điểm)*: Trình bày đầy đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. Phần Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; phần Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; phần Kết bài khái quát được vấn đề và thể hiện được nhận thức của cá nhân.

b) *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận (0,5 điểm)*: Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: đặc trưng của truyện ngắn

c) *Chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp; các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai các luận điểm (trong đó phải có thao tác giải thích, chứng minh, bình luận); biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng; dẫn chứng phải lấy từ thực tiễn đời sống, cụ thể và sinh động (11 điểm)*: Đảm bảo các yêu cầu trên; có thể trình bày theo định hướng sau:

Câu	Ý	Hướng dẫn chấm	Điểm
2 (12,0 điểm)		Sê - khốp từng khẳng định: <i>Nhà văn sáng tạo nhân vật để gửi gắm tư tưởng, tình cảm và quan niệm của mình về cuộc đời.</i> Em hãy giải thích và làm sáng tỏ ý kiến trên qua việc phân tích truyện ngắn “ <i>Quê hương</i> ” của Đào Quốc Thịnh.	12
	a	<i>Đảm bảo cấu trúc bài văn</i> : Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề	0,5
	b	<i>Xác định đúng vấn đề được bàn luận</i> : Phân tích và rút ra tư tưởng, tình cảm, quan niệm của tác giả qua truyện ngắn <i>Quê hương</i>	0,5
	c	<i>Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí</i>	
		* Nêu vấn đề nghị luận	0,5
		- Dẫn dắt giới thiệu vấn đề nghị luận	
		* Giải thích - “ <i>Sáng tạo nhân vật</i> ”: là hoạt động xây dựng nhân vật trong tác phẩm văn học. - “ <i>Tư tưởng</i> ”: Nhận thức, lí giải và thái độ của nhà văn với đối tượng, những vấn đề nhân sinh đặt ra trong tác phẩm. - “ <i>Tình cảm</i> ”: Những rung động, cảm xúc đối với thực tại, bộc lộ toàn bộ thế giới tinh thần của nhà văn. - “ <i>Quan niệm</i> ”: suy nghĩ, trăn trở của nhà văn về cuộc đời và nghệ thuật. > Nhận định đề cập đến vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng	0,5

	hình tượng trong tác phẩm: nhân vật là nơi để nhà văn bộc lộ những suy tư, trần trở về cuộc đời, thể hiện những rung động, xúc cảm trước cuộc đời, gửi đến bạn đọc những thông điệp nhân sinh sâu sắc.	
	Bàn luận: - Đặc trưng của văn học: văn học phản ánh hiện thực cuộc sống qua các hình tượng nghệ thuật. Nhân vật là sản phẩm của quá trình sáng tạo và là phương tiện để nhà văn gửi gắm tư tưởng, cảm xúc, quan niệm của mình về cuộc đời - Người nghệ sĩ khi sáng tạo nhân vật không bao giờ chỉ dừng lại ở việc phản ánh hay khắc họa hình tượng mà bao giờ cũng có nhu cầu muốn lí giải, cắt nghĩa các hiện tượng, muốn giải bày và gửi đến bạn đọc một thông điệp nhân sinh nào đó - Những tư tưởng, cảm xúc, quan niệm của nhà văn nhiều khi được gửi gắm trực tiếp qua các lời thoại, phát ngôn của nhân vật - Trong nhiều trường hợp, những tư tưởng, cảm xúc và quan niệm ấy được thể hiện một cách gián tiếp qua số phận, biến cố cuộc đời, hành động và vẻ đẹp toát ra từ thế giới nội tâm của nhân vật	0,5
	* Phân tích, chứng minh qua truyện ngắn <i>Quê hương</i>	7,5
	- Truyện ngắn “Quê hương” là những dòng hoài niệm đong đầy cảm xúc sâu lắng, thiết tha xen lẫn với nỗi niềm suy tư, ân hận, một lần “giật mình” của người cháu đối với bà, đối với quê nhà nghĩa tình; từ đó, nhắc nhở, củng cố ở mỗi người ý thức, trách nhiệm đối với quê hương – nơi rau cải rớn, cội nguồn sinh dưỡng ở mỗi người. - Câu chuyện được gọi ra từ một không gian lớp học, với “sự kiện” bài văn của nhân vật “tôi” được cô giáo đánh giá cao và đọc trước lớp.	0,25 0,25
	- Tư tưởng, tình cảm của nhà văn được thể hiện khi xây dựng nhân vật “tôi” hồi tưởng lại lần được bố đưa về thăm quê nội. + Thời gian: tháng 5, vào dịp nghỉ hè. + Hình ảnh quê nội trong sự cảm nhận của một cậu bé thành phố: Là một xóm nghèo bên kia sông Hồng. Con đường vào làng lầy lội, lợp nhóp bùn sau cơn mưa. Những mái nhà tranh thấp lè tè ẩm ướt sau lũy tre làng... → Cảm giác thất vọng, không nghĩ là quê nội của cậu nghèo đến thế: “Tôi không dám cần nhìn nhưng ẩm ứ nghĩ thầm: “Sao mà bẩn thế! Biết thế này, mình chẳng đời	1,0

	bố cho về nữa”. Đó cũng là cảm giác của biết bao đứa trẻ sinh ra và lớn lên ở thành phố phồn hoa diễm lệ, quen được sống trong sung túc, đầy đủ tiện nghi,...khi trở về thăm quê hương – nơi cha mẹ mình đã sinh ra, lớn lên, nơi có ông bà và những người thân yêu của mình. + Cảm nhận của nhân vật “tôi” về những món ăn ở quê nội: + Đối với bà nội, bữa cơm trưa hôm đó ấm áp tình thân, bà cảm thấy hạnh phúc khi đón con cháu ở thành phố về thăm và trân quý hơn, mâm cơm quê ấy “bà tôi tấm tắc khen ngon và gấp vào bát tôi miếng thịt luộc”. Biết bao tình cảm yêu thương bà gửi gắm cho hành động gấp thức ăn cho đứa cháu nội yêu quý từ xa trở về thăm bà, ấy vậy mà: “Tôi gấp ra nhãn mặt: “Mỡ thế này, cháu ăn làm sao được!”. + Khi được bố chan canh cua – món canh dân dã nhưng rất ngon, bổ mát mà người quê mỗi lần đón khách thường nấu để mời tỏ lòng mến khách, nhưng: “mới ăn được một miếng tôi đã vội kêu lên: “Canh chưa cho mì chính, nhạt lắm, lại hoi hoi, con ăn chưa quen...”. Trước hành động, lời nói của nhân vật “tôi” cả nhà “lặng người. Bố tôi tái mặt vì giận.” - Nhân vật tôi cũng được xây dựng rõ nét với những cảm xúc trong đêm trăng ở quê, được ngắm trăng cùng bà nội: + Điều đặc biệt, đó là tối ngày rằm nên trăng tròn và sáng: “bà tôi kê ghế ra ngoài sân nhặt khoai lang và kể cho tôi nghe đủ mọi chuyện”. Trong câu chuyện của bà, cậu đã biết và hiểu sâu sắc hơn kí ức tuổi thơ của bố và đức hi sinh thầm lặng mà bà đã dành cho bố, biết bao yêu thương, sự chăm sóc tận tụy bà đã dành cho bố khiến lòng “tôi” rung rung xúc động: “bố tôi đã từ nơi này ra đi. Và chính nơi này, bố tôi đã lớn lên bằng lời ru của bà, bằng đôi tay ấm bông của bao người. Bà đã từng mớm cơm cho tôi, nuôi tôi khôn lớn ở đây...”. Những câu chuyện kể của bà cứ thủ thủ, tâm tình rót vào tai cậu, nghe sao mà thấm đến thế, và cậu nhận ra rằng: “Tình cảm quê mùa nhưng chân thật”. + Bà đã giúp cho “tôi” hiểu hơn, vì sao bà lại thích ở quê trong khi đó biết bao người ao ước được sống ở “góc trời sáng rực lên... đó là Hà Nội”, bà đã “quen mất rồi”, nhưng có lẽ điều sâu xa hơn mà bà muốn nhắc nhở cháu: “Nếu cháu cứ ở Hà Nội mãi, sẽ chẳng bao giờ biết được ánh trăng ở quê đẹp như thế nào đâu!” - Qua một lần về quê, được một lần được ngồi trò chuyện với bà nội trong một đêm trăng sáng, sống giữa không gian yên bình, thanh tĩnh ấm áp tình thân, “tôi” đã thốt lên sung sướng: “”Bà ơi! Trăng ở quê đẹp thật bà ạ!...”.	1,0 1,0
--	--	-----------------------

	→ Câu chuyện của bà giúp cho “tôi” nhận ra được những giá trị đích thực của cuộc sống: trân quý, biết ơn nơi cội nguồn, gốc rễ của mình; biết ơn những người thân đã hi sinh cả một đời nuôi ta khôn lớn từ những điều bình dị nhưng ấm áp tình thân, ngọt ngào tình thương ở quê nghèo ấy. - Cảm xúc của nhân vật “tôi” khi bà nội đã ra đi mãi mãi và động lực để “tôi” viết lên bài văn giàu cảm xúc chân thành về quê nội với một tình yêu tha thiết. + Cảm giác xót xa, đau buồn và ân hận, luyến tiếc của nhân vật “tôi”: “Sau mùa hè năm ấy, bà nội tôi đã ra đi mãi mãi.” + Khi không còn bà nữa, như một thói quen, như một xúc cảm tự nhiên: nhớ bà da diết, nên: “Hè nào tôi cũng xin bố cho về thăm quê”. + Trở về quê, trở về với cội nguồn nơi bà sinh ra bố, giờ đây không còn bóng nội, không được ăn những món ăn quê bà nấu, không được ngồi ngắm trăng cùng bà, nghe bà kể chuyện, cảm giác buồn thương, ghen ngào trào dâng trong lòng “tôi”. - Quê nội bây giờ đã đổi mới “chẳng còn một tí dấu vết nào của ngày xưa nữa. Những dãy nhà hai, ba tầng san sát nhau mọc lên như nấm”. Và: “Không ai còn nhớ nổi bóng dáng lũy tre xanh...”- một cảm giác xa xót, nuối tiếc cứ ngập tràn trong tâm hồn “tôi”. + Có lẽ tình yêu quê nội, nỗi nhớ nội tha thiết luôn thường trực, cứ trào dâng cuộn cuộn trong dòng cảm xúc của nhân vật “tôi” nên: “Tôi cầm bút viết, dồn tất cả tình cảm nhớ thương sâu đậm với bà vào bài tập làm văn tả phong cảnh quê hương hôm ấy... Tôi viết về quê hương tôi với lũy tre xanh mát rượi và ánh trăng rằm dịu ngọt. Phải rồi, tôi bỗng hiểu ra rằng: chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi.” → Tình yêu bà chính là mạch nguồn của tình yêu quê hương, đất nước trong tâm hồn cậu học trò nhỏ. Chính bà đã thắp sáng ước mơ cho “tôi” – làm xanh mãi ước mơ của tôi”. - Tư tưởng, tình cảm quan niệm của nhà văn còn được thể hiện qua nghệ thuật đặc sắc trong tác phẩm. + Câu chuyện tạo dựng được tình huống tự nhiên, gợi cho người đọc những điều bình dị mà mang ý nghĩa sâu xa trong cuộc sống. Chỉ qua một bài văn của cậu học trò nhỏ mà gợi nhắc cho chúng ta bài học nhân văn “Uống nước nhớ nguồn”, biết trân trọng, yêu quý quê hương, nguồn cội; biết yêu quý người thân và hãy dành cho những người thân yêu của mình những gì tốt đẹp nhất khi còn có thể.	1,0
		1,0
		1,0

	+ Dòng cảm xúc của nhân vật trữ tình đi từ hiện tại, hồi tưởng về quá khứ, bộc lộ những suy ngẫm sâu sắc: giá trị làm người – bài học nhân sinh vô cùng ý nghĩa.	
	- Qua tác phẩm, nhà văn gửi gắm tư tưởng, tình cảm, quan niệm... + “Quê hương” là cội nguồn, gốc rễ của mỗi người, quê hương gắn với hình ảnh người bà ấm áp tình yêu thương con cháu. Quê hương mãi là chiếc nôi ân tình thấm mãi trong trái tim chúng ta. + Câu chuyện là bài học nhân văn “Uống nước nhớ nguồn”, biết trân trọng, yêu quý quê hương, nguồn cội; biết yêu quý người thân và hãy dành cho những người thân yêu của mình những gì tốt đẹp nhất khi còn có thể. + Yêu quý trân trọng quê hương, nguồn cội, dù quê hương chưa giàu, chưa đẹp cũng không được chê bai, phản bội lại quê hương.	1,0
	* Đánh giá chung	0,5
	- Ý kiến của Sê-khốp đã khái quát được vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng nhân vật. Nhân vật “tôi” trong sáng tác của Đào Quốc Thịnh đã giúp tác giả thể hiện rõ nét tư tưởng, tình cảm, quan niệm của nhà văn muốn gửi gắm đến bạn đọc. Nhân vật còn cho ta thấy được tài năng và phong cách nghệ thuật của người nghệ sĩ. - Ý nghĩa với người sáng tác và người tiếp nhận - Liên hệ mở rộng	
	Khẳng định lại vấn đề nghị luận và sức sống lâu bền của tác phẩm.	0,5
d	<i>Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i> Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,5
e	<i>Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ: có liên hệ, so sánh, mở rộng; cách dẫn dắt, giới thiệu sáng tạo...	0,5

1/Mở bài: Giới thiệu tác phẩm văn học (Tác phẩm, tác giả,...), Nêu ý kiến khái quát về chủ đề và nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm.

– “Quê hương” – hai tiếng thật bình dị mà thiêng liêng biết bao. Nhắc đến quê hương, trong trái tim ta trào dâng niềm cảm xúc thiết tha, bồi hồi. Bởi đó là gốc rễ, là cội nguồn sinh dưỡng của mỗi con người, là một nơi mà ai đi xa cũng muốn về.

– Đến với truyện ngắn “Quê hương” của tác giả Đào Quốc Thịnh, chúng sẽ cảm nhận được cái tình quê hương nồng nàn, da diết đến dường nào. Bức tranh quê âm áp nghĩa tình hiện lên trong trang văn của cậu học trò nhỏ chứa chất biết bao nỗi ân hận xem lần với tình yêu bà, yêu quê cha đất tổ. Đọc “Quê hương”, mỗi chúng ta lại “giật mình” ngẫm lại chính mình để hướng thiện, trân quý, tự hào, biết ơn quê hương của mình nhiều hơn.

2/Thân bài:

a/ Đặc sắc về chủ đề:

– Truyện ngắn “Quê hương” là những dòng hoài niệm đọng đầy cảm xúc sâu lắng, thiết tha xen lẫn với nỗi niềm suy tư, ân hận, một lần “giật mình” của người cháu đối với bà, đối với quê nhà nghĩa tình; từ đó, nhắc nhở, củng cố ở mỗi người ý thức, trách nhiệm đối với quê hương – nơi rau cải rớn, cội nguồn sinh dưỡng ở mỗi người.

– Câu chuyện được gợi ra từ một không gian lớp học, với “sự kiện” bài văn của nhân vật “tôi” được giáo đánh giá cao và đọc trước lớp.

+ Cả lớp ngạc nhiên: “lặng im, những con mắt đổ dồn về phía tôi khi nghe tôi đọc xong bài văn tả phong cảnh quê hương được cô giáo cho điểm cao nhất lớp hôm nay” ; còn cô giáo khi đọc bài văn của “tôi” thì: “đi lại gần, hỏi tôi thoáng một chút nghi ngờ: Là một học sinh thành phố, làm thế nào mà em có thể viết được một bài văn tả quê hương sâu sắc, chân thật và gần gũi đến như vậy?!”

+ Trước những ánh mắt tò mò của các bạn trong lớp, chút nghi ngờ của cô giáo dạy Văn, nhân vật “tôi” đã nghĩ về người khơi nguồn cho cậu viết bài văn giàu cảm xúc về quê hương ấy: “Thưa cô... bà em... giúp em ạ!”. Cô giáo của cậu có chút căng thẳng và hỏi lại dồn dập: “Sao? Em vừa nói gì? Bà em viết hộ em à?” khiến “tôi” lúng túng, trả lời cô ngập ngừng ngắt quãng, xen đó là nỗi nhớ người bà nội đã khuất ở quê: “Thưa cô, không ạ!... vâng, đúng ạ!”

– Nhân vật “tôi” hồi tưởng lại lần được bố đưa về thăm quê nội.

+ Thời gian: tháng 5, vào dịp nghỉ hè.

+ Hình ảnh quê nội trong sự cảm nhận của một cậu bé thành phố:

+ Là một xóm nghèo bên kia sông Hồng.

+ Con đường vào làng lầy lội, lớp nhớp bùn sau cơn mưa.

+ Những mái nhà tranh thấp lè tè ẩm ướt sau lũy tre làng...

→ Cảm giác thất vọng, không nghĩ là quê nội của cậu nghèo đến thế: “Tôi không dám nhìn nhưng âm ức nghĩ thầm: “Sao mà bẩn thế! Biết thế này, mình chẳng đòi bố cho về nữa”. Đó cũng là cảm giác của biết bao đứa trẻ sinh ra và lớn lên ở thành phố phồn hoa diễm lệ, quen được sống trong sung túc, đầy đủ tiện nghi,...khi trở về thăm quê hương – nơi cha mẹ mình đã sinh ra, lớn lên, nơi có ông bà và những người thân yêu của mình.

+ Cảm nhận của nhân vật “tôi” về những món ăn ở quê nội:

+ Đối với bà nội, bữa cơm trưa hôm đó âm áp tình thân, bà cảm thấy hạnh phúc khi đón con cháu ở thành phố về thăm và trân quý hơn, mâm cơm quê ấy “bà tôi tấm tắc khen ngon và gấp vào bát tôi miếng thịt luộc”. Biết bao tình cảm yêu thương bà gửi gắm cho hành động gấp thức ăn cho đứa cháu nội yêu quý từ xa trở về thăm bà, ấy vậy mà: “Tôi gấp ra nhãn mặt: “Mỡ thế này, cháu ăn làm sao được!”.

+ Khi được bố chan canh cua – món canh dân dã nhưng rất ngon, bỏ mát mà người quê mỗi lần đón khách thường nấu để mời tỏ lòng mến khách, nhưng: “mới ăn được một miếng tôi đã vội kêu lên: “Canh chưa cho mì chính, nhạt lắm, lại hơi hơi, con ăn chưa quen...”. Trước hành động, lời nói của nhân vật “tôi” cả nhà “lặng người. Bố tôi tái mặt vì giận.”

– Những cảm xúc của nhân vật “tôi” trong đêm trăng ở quê, được ngắm trăng cùng bà

nội:

+ Điều đặc biệt, đó là tối ngày rằm nên trăng tròn và sáng: “bà tôi kê ghế ra ngoài sân nhặt khoai lang và kể cho tôi nghe đủ mọi chuyện”. Trong câu chuyện của bà, cậu đã biết và hiểu sâu sắc hơn kí ức tuổi thơ của bố và đức hi sinh thầm lặng mà bà đã dành cho bố, biết bao yêu thương, sự chăm sóc tận tụy bà đã dành cho bố khiến lòng “tôi” rung rung xúc động: “bố tôi đã từ nơi này ra đi. Và chính nơi này, bố tôi đã lớn lên bằng lời ru của bà, bằng đôi tay ấm bông của bao người. Bà đã từng mớm cơm cho tôi, nuôi tôi khôn lớn ở đây..”. Những câu chuyện kể của bà cứ thủ thủ, tâm tình rót vào tai cậu, nghe sao mà thấm đến thế, và cậu nhận ra rằng: “Tình cảm quê mùa nhưng chân thật”.

+ Bà đã giúp cho “tôi” hiểu hơn, vì sao bà lại thích ở quê trong khi đó biết bao người ao ước được sống ở “góc trời sáng rực lên... đó là Hà Nội”, bà đã “quen mất rồi”, nhưng có lẽ điều sâu xa hơn mà bà muốn nhắc nhở cháu: “Nếu cháu cứ ở Hà Nội mãi, sẽ chẳng bao giờ biết được ánh trăng ở quê đẹp như thế nào đâu!”

– Qua một lần về quê, được một lần được ngồi trò chuyện với bà nội trong một đêm trăng sáng, sống giữa không gian yên bình, thanh tĩnh ấm áp tình thân, “tôi” đã thốt lên sung sướng: “Bà ơi! Trăng ở quê đẹp thật bà ạ!...”.

→ Câu chuyện của bà giúp cho “tôi” nhận ra được những giá trị đích thực của cuộc sống: trân quý, biết ơn nơi cội nguồn, gốc rễ của mình; biết ơn những người thân đã hi sinh cả một đời nuôi ta khôn lớn từ những điều bình dị nhưng ấm áp tình thân, ngọt ngào tình thương ở quê nghèo ấy.

– Cảm xúc của nhân vật “tôi” khi bà nội đã ra đi mãi mãi và động lực để “tôi” viết lên bài văn giàu cảm xúc chân thành về quê nội với một tình yêu tha thiết.

+ Cảm giác xót xa, đau buồn và ân hận, luyến tiếc của nhân vật “tôi”: “Sau mùa hè năm ấy, bà nội tôi đã ra đi mãi mãi.”.

+ Khi không còn bà nữa, như một thói quen, như một xúc cảm tự nhiên: nhớ bà da diết, nên: “Hè nào tôi cũng xin bố cho về thăm quê”.

+ Trở về quê, trở về với cội nguồn nơi bà sinh ra bố, giờ đây không còn bóng nội, không được ăn những món ăn quê bà nấu, không được ngồi ngắm trăng cùng bà, nghe bà kể chuyện, cảm giác buồn thương, ghen ngào trào dâng trong lòng “tôi”.

– Quê nội bây giờ đã đổi mới “chẳng còn một tí dấu vết nào của ngày xưa nữa. Những dãy nhà hai, ba tầng san sát nhau mọc lên như nấm”.

Và: “Không ai còn nhớ nổi bóng dáng lũy tre xanh...”- một cảm giác xa xót, nuối tiếc cứ ngập tràn trong tâm hồn “tôi”.

+ Có lẽ tình yêu quê nội, nỗi nhớ nội tha thiết luôn thường trực, cứ trào dâng cuộn cuộn trong dòng cảm xúc của nhân vật “tôi” nên: “Tôi cầm bút viết, dồn tất cả tình cảm nhớ thương sâu đậm với bà vào bài tập làm văn tả phong cảnh quê hương hôm ấy... Tôi viết về quê hương tôi với lũy tre xanh mát rượi và ánh trăng rằm dịu ngọt. Phải rồi, tôi bỗng hiểu ra rằng: chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi.”

→ Tình yêu bà chính là mạch nguồn của tình yêu quê hương, đất nước trong tâm hồn cậu học trò nhỏ. Chính bà đã thắp sáng ước mơ cho “tôi” – làm xanh mãi ước mơ của tôi”.

b/ Những nghệ thuật đặc sắc trong tác phẩm:

– Câu chuyện tạo dựng được tình huống tự nhiên, gợi cho người đọc những điều bình dị mà mang ý nghĩa sâu xa trong cuộc sống. Chỉ qua một bài văn của cậu học trò nhỏ mà gợi nhắc cho chúng ta bài học nhân văn “Uống nước nhớ nguồn”, biết trân trọng, yêu quý quê hương, nguồn cội; biết yêu quý người thân và hãy dành cho những người thân yêu của mình những gì tốt đẹp nhất khi còn có thể.

– Dòng cảm xúc của nhân vật trữ tình đi từ hiện tại, hồi tưởng về quá khứ, bộc lộ những suy ngẫm sâu sắc: giá trị làm người – bài học nhân sinh vô cùng ý nghĩa.

– Nhan đề câu chuyện gợi nhiều ý nghĩa: “Quê hương” là cội nguồn, gốc rễ của mỗi

người, quê hương gắn với hình ảnh người bà ấm áp tình yêu thương con cháu. Quê hương mãi là chiếc nôi ân tình thấm mãi trong trái tim chúng ta.

c/ Thông điệp:

- Yêu quý trân trọng quê hương, nguồn cội, dù quê hương chưa giàu chưa đẹp cũng không được chê bai, phản bội lại quê hương,

3. **Kết bài:**

– Truyện ngắn “Quê hương” của tác giả Đào Quốc Thịnh đã giúp chúng ta nhận thức sâu sắc hơn những điều tuyệt vời trong cuộc sống: tình yêu bà, yêu quê hương và trân trọng những gì gần gũi, thân thuộc xung quanh ta chính là nền tảng làm nên nhân cách của con người; giúp chúng ta viết lên những bài văn tuyệt vời, giàu giá trị nhân sinh nhất.

– Mỗi chúng ta cần phải trân quý, nhớ về cội nguồn sinh dưỡng của mình với một tình cảm chân thành, sâu sắc nhất. Bởi, đúng như nhà thơ Đỗ Trung Quân đã từng viết: “Quê hương nếu ai không nhớ/ Sẽ không lớn nổi thành người.”